

Bản án số: 22/2024/HSST
Ngày 19 – 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI - TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Cường và bà Tô Thị Thanh Hoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luyện - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2024/HSST, ngày 20 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quang T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 01 tháng 7 năm 1974; Tại: Huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm X, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12.

Họ tên cha: Trần Minh T1, sinh năm 1949.

Họ tên mẹ: Chu Thị L, sinh năm 1948.

Anh, chị, em ruột: có 06 người, bị cáo là thứ hai.

Vợ: Hoàng Thị H - Sinh năm: 1981.

Con: Có 01 con, sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 09 ngày từ ngày 20/3/2024 đến ngày 29/3/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã H, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt tại phiên tòa*).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm 1, xã Nghĩa Thuận, thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An

2. Chị Trương Thị N1, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2005, Trần Quang T đã học, thi đậu, được cấp Giấy phép lái xe hạng C và làm nghề lái xe ô tô tải từ đó cho đến nay. Vào khoảng tháng 8/2023, anh Nguyễn Văn N gọi điện hỏi Trần Quang T đã có Giấy phép lái xe hạng FC chưa thì về lái xe ô tô đầu kéo cho anh N. T trả lời anh N là đang chờ, khi nào đổi được bằng sẽ gọi lại. Lúc này, do chưa có Giấy phép lái xe hạng FC nên T nảy sinh ý định mua Giấy phép lái xe hạng FC giả để sử dụng.

Trần Quang T sử dụng tài khoản “Trần Trường” để tìm hiểu và liên hệ đặt làm Giấy phép lái xe hạng FC giả qua mạng xã hội Facebook. Trường chụp ảnh Giấy phép lái xe hạng C của mình gửi cho tài khoản nhận làm Giấy phép lái xe (T không nhớ tên tài khoản, không rõ chủ tài khoản, địa chỉ) và thống nhất chỉ phí là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), khi nào nhận được giấy phép sẽ trả tiền. Đến khoảng cuối tháng 09/2023 thì có người giao hàng cho T, sau khi kiểm tra thấy đúng là Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Trần Quang T, T đưa lại cho người giao hàng số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Sau khi có Giấy phép lái xe hạng FC giả, T báo lại với anh N là đã có Giấy phép lái xe hạng FC nên anh N đã giao cho T lái xe ô tô đầu kéo biển số 37H – 068.76 kéo theo Rơ móoc 37R – 049.82 và thống nhất lương tháng 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Đến khoảng 09 giờ 43 phút ngày 20/3/2024, tại Km 390+330 tuyến cao tốc Quốc lộ D - N - D (thuộc khu vực thôn A, xã Q, thị xã H), Trần Quang T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 37H – 068.76 kéo theo Rơ móoc biển số 37R – 049.82 từ đường cao tốc hướng Bắc – N, rẽ vào nút giao thị xã H thì bị tổ công tác đội tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ Cao tốc số 4, Phòng 6, cục C Bộ C1 yêu cầu dừng xe kiểm tra do có biểu hiện vi phạm đi vào đường cấm. Trần Quang T đã xuất trình các loại giấy tờ theo quy định trong đó có Giấy phép lái xe hạng FC số 400057007579 mang tên Trần Quang T. Qua xác minh nhanh, tổ công tác xác định Giấy phép lái xe do Trần Quang T xuất trình là giả, có dấu hiệu phạm tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quang T, tạm giữ phương tiện và toàn bộ giấy tờ liên quan, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 84/KL-KTHS(Đ3-TL) ngày 26/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Giấy phép lái xe” số 400057007579; họ tên: Trần Quang T; ngày sinh: 01/7/1974; nơi cư trú: xóm $\frac{X}{2}$, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An; hạng: FC

đề ngày 18/8/2023 là giả.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSHM ngày 17/5/2024 của VKSND thị xã Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Trần Quang T về tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*" quy định tại khoản 1 điều 341 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 06 tháng - 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

-Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-Về vật chứng: Đề nghị tiếp tục tạm giữ 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng FC số 400057007579 mang tên Trần Quang T có hiệu lực đến ngày 18/8/2028 (Giấy phép giả, được niêm phong bảo quản kèm theo hồ sơ vụ án).

-Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên; Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, Thẩm phán thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ khoảng tháng 8/2023 đến ngày 20/3/2024, Trần Quang T đã mua và sử dụng Giấy phép lái xe hạng FC giả để làm lái xe thuê và được giao điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 37H – 068.76 kéo theo Rơ móoc biển số 37R – 049.82. Đến 09 giờ 43 phút ngày 20/3/2024, tại Km 390+330 tuyến cao tốc Quốc lộ D - N - D (thuộc khu vực thôn A, xã Q, thị xã H), Trần Quang T bị tổ công tác đội tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ Cao tốc số 4, Phòng 6, cục C Bộ C1 phát hiện, bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 84/KL-KTHS(Đ3-TL) ngày 26/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Giấy phép lái xe” số

400057007579; họ tên: Trần Quang T; ngày sinh: 01/7/1974; nơi cư trú: xóm X, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An; hạng: FC đề ngày 18/8/2023 là giả. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính, xâm phạm đến hoạt động bình thường và uy tín của các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội trong việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước, làm giảm hiệu quả và hiệu lực quản lý hành chính Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo Trần Quang T thiết và phải lên hình phạt tương xứng với hành vi đối với bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo phạm tội có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân; vì vậy không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý, giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm. Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đã đủ sức răn đe giáo dục bị cáo cũng như đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xem xét điều kiện của bị cáo đang khó khăn, không có công ăn việc làm nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với đối tượng đã làm giả Giấy phép lái xe hạng FC cho Trần Quang Thiệt tên, tuổi, địa chỉ, không có chứng cứ khác do vậy không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển số 37H – 068.76 kéo theo Rơ móoc biển số 37R – 049.82 là chị Trương Thị N1 người quản lý trực tiếp là anh Nguyễn Văn Nthuê Trần Quang T đã kiểm tra Giấy phép lái xe hạng FC của Tkhông biết đó là giả nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng: - Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng FC số 400057007579 mang tên Trần Quang Tu lực đến ngày 18/8/2028 (Giấy phép giả, được niêm phong bảo quản kèm theo hồ sơ vụ án). Đây là tài liệu chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục tạm giữ để lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (Một) xe ô tô đầu kéo biển số 37H – 068.76, nhãn hiệu CNHTC, màu nâu, số máy: D1242170617012027, số khung: LZZ5CLVB9HA256667; Kéo theo Rơ móc biển số 37R – 049.82, nhãn hiệu DOOSUNG, màu xanh, số khung: RR2FCAXTZHVB07102; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 37 000242 cho xe ô tô đầu kéo biển số 37H – 068.76; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký Rơ móc số 37 000083 cho Rơ móc biển số 37R – 049.82; 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định số EB 0502234 cho Rơ móc biển số 37R – 049.82 có hiệu lực đến ngày 23/01/2025; 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định số EA 0135993 cho xe ô tô đầu kéo biển số 37C – 266.97 có hiệu lực đến ngày 29/3/2024 (hiện là xe ô tô đầu kéo biển số 37H – 068.76). Phương tiện và các giấy tờ liên quan nêu trên đây là tài sản hợp pháp của chị Trương Thị N1 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Htrả lại cho chị Trương Thị N1 quy định của pháp luật

- Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C số 400057007579 mang tên Trần Quang Tu lực đến ngày 01/12/2025 không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Htrả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang Tu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/6/2024). Về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”.

Không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Trần Quang T ban nhân dân xã H Y, tỉnh Nghệ Anám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự..

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tạm giữ 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng FC số 400057007579 mang tên Trần Quang Tu lực đến ngày 18/8/2028 được niêm phong bảo quản để lưu theo hồ sơ vụ

án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Quang Tệp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Công an t.x Hoàng Mai;
- VKSND t.x Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS t.x Hoàng Mai;
- THA hình sự;
- Bị cáo; người liên quan
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Biên Phan Thị H1

Nguyễn Hữu Huy

Nơi nhận:

- Công an t.x Hoàng Mai;
- VKSND t.x Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS t.x Hoàng Mai;
- THA hình sự;
- Bị cáo; người liên quan
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Huy